

Số: 257 /VEAM-TCKT

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- **Tên công ty:** TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP (VEAM)
- **Mã chứng khoán:** VEA
- **Trụ sở chính:** Lô D, Khu D1, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Hà Nội
Điện thoại: 024.62800802 Fax: 024.62800809
- **Người thực hiện công bố thông tin:** Ông Phạm Anh Tuấn - Phó Tổng Giám đốc
Địa chỉ: Lô D, Khu D1, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Hà Nội.
Điện thoại: 024.62800802 Fax: 024.62800809
- **Loại thông tin công bố:** 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☒ Định kỳ ☐
- **Nội dung thông tin công bố:**

Văn bản giải trình nguyên nhân và đưa ra phương án khắc phục tình trạng chứng khoán bị cảnh báo (theo Quyết định số 391/QĐ-SGDHN ngày 08/4/2025 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 15 /4/2025 tại đường dẫn: <http://veamcorp.com/quan-he-co-dong>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- TGD (để b/c);
- CBTT;
- Lưu: VT, TCKT.

**Người được ủy quyền công bố thông tin
Phó Tổng Giám đốc**


Phạm Anh Tuấn

Tài liệu kèm theo:

Văn bản giải trình nguyên nhân và đưa ra phương án khắc phục tình trạng chứng khoán bị cảnh báo.

Số: **256** /VEAM-TCKT

Hà Nội, ngày **15** tháng 4 năm 2025

V/v Giải trình nguyên nhân và đưa ra phương án khắc
phục tình trạng chứng khoán bị cảnh báo

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Quy chế Đăng ký và Quản lý giao dịch chứng khoán chưa niêm yết ban hành kèm theo Quyết định số 34/QĐ-HĐTV ngày 16/11/2022 của Hội đồng thành viên Sở giao dịch Chứng khoán Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 391/QĐ-SGDHN ngày 08/4/2025 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc duy trì diện cảnh báo.

Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) với **mã chứng khoán VEA** giải trình nguyên nhân và đưa ra phương án khắc phục cổ phiếu VEA bị cảnh báo với một số nội dung sau:

I. Giải trình ý kiến kiểm toán

Năm 2024: đối với ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY số 258/2025/UHY-BCKT ngày 24/3/2025 về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024, VEAM đã thực hiện giải trình ý kiến kiểm toán và biến động LNST trên BCTC năm 2024 đã được kiểm toán tại Văn bản số 202/VEAM-TCKT ngày 31/3/2025 (cụ thể tại mục I.2).

Năm 2023: đối với ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY số 400/2024/UHY-BCKT ngày 28/3/2024 về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023, VEAM đã thực hiện giải trình ý kiến kiểm toán và biến động LNST trên BCTC năm 2023 đã được kiểm toán tại Văn bản số 181/VEAM-TCKT ngày 29/3/2024 (cụ thể tại mục I.2).

Năm 2022: đối với ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY số 317/2023/UHY-BCKT ngày 30/3/2023 về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022, VEAM đã thực hiện giải trình ý kiến kiểm toán và biến động LNST trên BCTC năm 2022 đã được kiểm toán tại Văn bản số 219/VEAM-TCKT ngày 31/3/2023 (cụ thể tại mục I.2).

Toàn bộ Văn bản giải trình ý kiến kiểm toán ngoại trừ các năm 2024, 2023, 2022 nêu trên đã được công bố thông tin đầy đủ, đúng hạn theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

II. Phương án khắc phục tình trạng chứng khoán bị cảnh báo (đối với ý kiến kiểm toán ngoại trừ còn tồn tại trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024)

1. Ý kiến thứ nhất của Kiểm toán viên

"Tại ngày 31/12/2024, Tổng Công ty chưa đánh giá khả năng thu hồi đối với các khoản phải thu đã quá hạn thanh toán với giá trị 40.690.090.263 đồng (tại ngày 01/01/2024 là 44.173.318.013 đồng)..."

VEAM có ý kiến như sau: Tại thời điểm 31/12/2022, số liệu ngoại trừ của kiểm toán viên về khoản nợ phải thu là 166.081.816.385 đồng, đến nay thời điểm 31/12/2024, số liệu ngoại trừ của kiểm toán viên chỉ còn 40.690.090.263 tỷ đồng (cụ thể: Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng đạo là 37.163.257.270 đồng, Viện Công nghệ là 3.526.832.993 đồng). Hiện nay, các đơn vị này đang tiếp tục rà soát, tập hợp

hồ sơ nợ phải thu của từng khách hàng để có đầy đủ cơ sở xem xét trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo quy định. Đồng thời, các đơn vị này đã thành lập Ban thu hồi công nợ và tích cực triển khai thu hồi nợ.

2. Ý kiến thứ hai của Kiểm toán viên

“Tại ngày 31/12/2024, Tổng Công ty chưa đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển là 82.294.646.160 đồng (giá trị hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển tại ngày 01/01/2024 là 106.818.758.390 đồng)...”

VEAM có ý kiến như sau: VEAM đang khảo sát trên thị trường các sản phẩm cùng loại để có cơ sở đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn đọng nhằm trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho theo quy định. Đồng thời, VEAM và các đơn vị thành viên đang khẩn trương xây dựng phương án đấu giá (theo lô, bán lẻ, khuyến mại,...) để tiêu thụ hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển trong thời gian sớm nhất, đồng thời thực hiện mở rộng kênh bán hàng truyền thống (qua đại lý) trên toàn quốc, tích cực tham dự triển lãm về nông nghiệp để giới thiệu sản phẩm,... nhằm đẩy mạnh việc tiêu thụ hàng tồn trong thời gian tới. Một số mặt hàng để xuất khẩu không còn khả thi, các đơn vị thành viên đã đưa vào tái sản xuất để tiêu thụ tại thị trường trong nước.

3. Ý kiến thứ ba của Kiểm toán viên

“Tại ngày 31/12/2024, một số khoản chi phí treo lại chờ xử lý với giá trị là 481.868.382.941 đồng (bao gồm: chi phí lãi vay, khấu hao, tiền thuê đất của Nhà máy sắt xộp ngừng hoạt động từ năm 2015 và Chi nhánh Bắc Kạn của Công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị Toàn bộ (“Matexim”)) đang được phản ánh trên khoản mục chi phí trả trước và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang...”

VEAM có ý kiến như sau: Giá trị chi phí chờ xử lý chủ yếu là chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí lãi vay và một số chi phí khác của Nhà máy sắt xộp phát sinh từ các năm trước. Nhằm cơ cấu lại toàn bộ hoạt động của Công ty, Matexim đã xây dựng phương án tái cơ cấu vốn. Kế hoạch tái cơ cấu vốn đang được rà soát, hoàn thiện để đưa ra phương án tối ưu nhất.

Trên cơ sở giải trình và phương án khắc phục đã nêu, VEAM báo cáo Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội xem xét tạm thời đưa cổ phiếu VEA ra khỏi diện cảnh báo.

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- Các PTGD;
- CBTT;
- Lưu: VT, TCKT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hoàng Giang

Tài liệu kèm theo:

- Văn bản số 202/VEAM-TCKT ngày 31/3/2025;
- Văn bản số 181/VEAM-TCKT ngày 29/3/2024;
- Văn bản số 219/VEAM-TCKT ngày 31/3/2023;

**TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ
MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 202 /VEAM-TCKT

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2025

V/v Giải trình ý kiến ngoại trừ và biến động LNST trên
BCTC năm 2024 đã được kiểm toán

Kính gửi/To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/
State Securities Commission of Vietnam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi Stock Exchange;*
- Quý cổ đông/ *Esteemed Shareholders.*

Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) với mã chứng khoán VEA, giải trình ý kiến ngoại trừ tại Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (số 257/2025/UHY-BCKT ngày 24/3/2025 về Báo cáo tài chính riêng năm 2024 và số 258/2025/UHY-BCKT ngày 24/3/2025 về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024) và biến động lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán như sau:

Vietnam Engine and Agricultural Machinery Corporation - JSC (VEAM) with stock code VEA, explains the qualified opinion in the Audit Report of UHY Auditing and Consulting Company Limited (No. 257/2025/UHY-BCKT dated March 24, 2025 on the Separate Financial Statements for 2024 and No. 258/2025/UHY-BCKT dated March 24, 2025 on the Consolidated Financial Statements for 2024) and the change in profit after tax on the audited 2024 Financial Statement as follows:

I. Giải trình ý kiến kiểm toán

1. Báo cáo tài chính riêng/ Separate financial statements

"Tại ngày 31/12/2024, Tổng Công ty chưa đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển là 70.844.990.151 đồng (giá trị hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển chưa trích lập tại ngày 01/01/2024 là 72.390.660.183 đồng)..."

"As at 31 December 2024, the Corporation has not assessed the net realisable value of slow-moving and obsolete inventories amounting to VND 70,844,990,151 (the unprovided balance of slow-moving and obsolete inventories as at 1 January 2024 was VND 72,390,660,183)..."

Đối với một số mặt hàng tồn kho ứ đọng từ nhiều năm trước (thời kỳ công ty TNHH) và chậm luân chuyển, tại thời điểm lập báo cáo, VEAM chưa hoàn thành việc khảo sát trên thị trường các sản phẩm cùng loại để có cơ sở đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn đọng.

For certain inventory items that have been stagnant for many years (from the period when the entity operated as a limited liability company) and have low turnover, VEAM had not yet completed the market survey of similar products at the reporting date to provide a basis for assessing their net realizable value.

"Tổng Công ty chưa đánh giá khả năng suy giảm giá trị khoản đầu tư vào Công ty con - Công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị Toàn bộ ("Matexim") theo các ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2024 của



Matexim. Ngoài ra, nội dung ngoại trừ bao gồm các khoản chi phí lãi vay, khấu hao, tiền thuê đất của Nhà máy sắt xốp ngừng hoạt động từ năm 2015 và Chi nhánh Bắc Kạn đang được phản ánh trên khoản mục chi phí trả trước và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang với giá trị là 481.868.382.941 đồng.”

“The Corporation has not assessed the potential impairment of its investment in its subsidiary – Material And Complete Equipment Export-Import Corporation (“Matexim”), with respect to the qualified audit opinions expressed in Matexim’s audited financial statements for the year ended 31 December 2024. The qualified opinion relates to the capitalisation of borrowing costs, depreciation, and land rental expenses of the sponge iron plant (which has been inactive since 2015) and Bac Kan Branch, which are still recorded under prepaid expenses and work-in-progress accounts, amounting to VND 481,868,382,941.”

Chi phí trả trước dài hạn tại Công ty Matexim chủ yếu là chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí lãi vay và một số chi phí khác của Nhà máy sắt xốp phát sinh từ các năm trước. Hiện nay, Nhà máy sắt xốp đang gặp khó khăn phải dừng sản xuất nên chưa đánh giá được các khoản mục chi phí liên quan. Công ty Matexim đang xem xét cơ cấu lại sản phẩm đầu ra. Kế hoạch tăng vốn tại Công ty Matexim được thực hiện từng bước theo đúng quy định pháp luật và đảm bảo quyền lợi cao nhất cho VEAM.

The long-term prepaid expenses at Matexim mainly comprise depreciation of fixed assets, interest expense, and other expenses related to the sponge iron plant incurred in previous years. As the plant is currently facing difficulties and has ceased operations, these cost items have not been assessed. Matexim is in the process of restructuring its product portfolio. The capital increase plan at Matexim is being implemented step-by-step in accordance with legal regulations and in a manner that ensures VEAM’s best interests.

“Tổng Công ty chưa đánh giá khả năng suy giảm giá trị khoản đầu tư vào Công ty con - Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo (“VEAMTHD”) theo các ý kiến ngoại trừ tại Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2024 của VEAMTHD, các nội dung ngoại trừ bao gồm các khoản công nợ phải thu quá hạn chưa được trích lập dự phòng phải thu khó đòi với giá trị là 40.111.370.576 đồng, hàng tồn kho tồn đọng với giá trị 10 tỷ đồng (chủ yếu là các hàng tồn kho phát sinh từ trước thời điểm Công ty mẹ thực hiện Cổ phần hóa) chưa được xác định giá trị thuần có thể thực hiện được để xem xét trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho.”

“The Corporation has also not assessed the potential impairment of its investment in its subsidiary – Tran Hung Dao Mechanical Company Limited (“VEAMTHD”), with respect to the qualified audit opinions expressed in VEAMTHD’s audited financial statements for the year ended 31 December 2024. The qualified opinion relates to overdue receivables without provision amounting to VND 40,111,370,576 and slow-moving inventories totalling VND 10 billion (primarily arising before the parent company’s equitisation), for which the net realisable value has not been determined and no provision for impairment has been considered.”

Công ty VEAMTHD đã thực hiện gửi đối chiếu nợ phải thu đến khách hàng, tuy nhiên một số khách hàng chưa phản hồi và khách hàng vẫn đang thực hiện thanh toán nên chưa đủ cơ sở để trích lập dự phòng. Công ty VEAMTHD đã thành lập Ban

thu hồi công nợ và tích cực triển khai thu hồi nợ. Công ty VEAMTHD đang tìm hiểu các sản phẩm tương tự trên thị trường để xác định giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho làm cơ sở trích lập dự phòng.

VEAMTHD has sent confirmation letters for accounts receivable balances to customers; however, some customers have not responded, and others are still in the process of making payments, resulting in insufficient basis for making provisions. VEAMTHD has established a debt recovery task force and is actively pursuing collection efforts. The company is also researching similar products in the market to determine the net realizable value of the inventory as a basis for establishing the necessary provision.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất/Consolidated financial statements

“Tại ngày 31/12/2024, Tổng Công ty chưa đánh giá khả năng thu hồi đối với các khoản phải thu đã quá hạn thanh toán với giá trị 40.690.090.263 đồng (tại ngày 01/01/2024 là 44.173.318.013 đồng)...”

“As of 31 December 2024, the Corporation had not assessed the recoverability of overdue receivables amounting to VND 40,690,090,263 (as of 01 January 2024 was VND 44,173,318,013)...”

Các khoản nợ phải thu trên phát sinh tại Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo, Viện Công Nghệ. Các công ty đã thực hiện gửi đối chiếu nợ phải thu đến khách hàng, tuy nhiên một số khách hàng chưa phản hồi và khách hàng vẫn đang thực hiện thanh toán nên chưa đủ cơ sở để trích lập dự phòng. Các đơn vị đã thành lập Ban thu hồi công nợ và tích cực triển khai thu hồi nợ.

The above receivables arose at Tran Hung Dao Mechanical Co., Ltd, Research Institute of Technology for Machinery. These companies have sent receivables reconciliation to customers, however, some customers have not responded and customers are still making payments, so there is not enough basis to set up a provision. These companies have established a Debt Collection Board and actively implemented debt collection.

“Tại ngày 31/12/2024, Tổng Công ty chưa đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển là 82.294.646.160 đồng (giá trị hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển tại ngày 01/01/2024 là 106.818.758.390 đồng)...”

“As of 31 December 2024, the Corporation has not assessed the net realisable value of slow-moving and obsolete inventories amounting to VND 82,294,646,160 (the balance of slow-moving and obsolete inventories as at 1 January 2024 was VND 106,818,758,390)...”

Đối với một số mặt hàng tồn kho ứ đọng từ nhiều năm trước (thời kỳ công ty TNHH) và chậm luân chuyển, tại thời điểm lập báo cáo, VEAM chưa hoàn thành việc khảo sát trên thị trường các sản phẩm cùng loại để có cơ sở đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn đọng.

For certain inventory items that have been stagnant for many years (from the period when the entity operated as a limited liability company) and have low turnover,



VEAM had not yet completed the market survey of similar products at the reporting date to provide a basis for assessing their net realizable value.

“Tại ngày 31/12/2024, một số khoản chi phí treo lại chờ xử lý với giá trị là 481.868.382.941 đồng (bao gồm: chi phí lãi vay, khấu hao, tiền thuê đất của Nhà máy sắt xốp ngừng hoạt động từ năm 2015 và Chi nhánh Bắc Kạn của Công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị Toàn bộ (“Matexim”)) đang được phản ánh trên khoản mục chi phí trả trước và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang...”

“As of 31 December 2024, certain deferred expenses pending resolution, amounting to VND 481,868,382,941 (including interest expenses, depreciation, and land lease payments related to the inactive sponge iron plant that has been inactive since 2015, as well as the Bac Kan branch of Material and Complete Equipment Export-Import Corporation), are reflected under the prepaid expenses and work in progress account...”

Chi phí trả trước dài hạn tại Công ty Matexim chủ yếu là chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí lãi vay và một số chi phí khác của Nhà máy sắt xốp phát sinh từ các năm trước. Hiện nay, Nhà máy sắt xốp đang gặp khó khăn phải dừng sản xuất nên chưa đánh giá được các khoản mục chi phí liên quan. Công ty Matexim đang xem xét cơ cấu lại sản phẩm đầu ra. Kế hoạch tăng vốn tại Công ty Matexim được thực hiện từng bước theo đúng quy định pháp luật và đảm bảo quyền lợi cao nhất cho VEAM.

The long-term prepaid expenses at Matexim mainly comprise depreciation of fixed assets, interest expense, and other expenses related to the sponge iron plant incurred in previous years. As the plant is currently facing difficulties and has ceased operations, these cost items have not been assessed. Matexim is in the process of restructuring its product portfolio. The capital increase plan at Matexim is being implemented step-by-step in accordance with legal regulations and in a manner that ensures VEAM's best interests.

II. Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế

Báo cáo tài chính hợp nhất/Consolidated financial statements

Bảng/Tables: Biến động BCKQKD hợp nhất/ Fluctuations consolidated income statement

Từ 01/01/2024 đến 31/12/2024/From January 1, 2024 to December 31, 2024

Chỉ tiêu/ Items	Từ/from 01/01/2024 đến/to 31/12/2024 (VND)	Từ/from 01/01/2023 đến/to 31/12/2023 (VND)	Chênh lệch/ Difference	
			Giá trị/ Value (VND)	(%)
(1)	(2)	(3)	(4)=(2)-(3)	(5)= (4)/(3)
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ/ Net revenue from sale of goods and services	4.103.432.068.962	3.806.390.374.368	297.041.694.594	8%
Giá vốn hàng bán/ Costs of goods sold	3.477.781.814.080	3.358.471.217.679	119.310.596.401	4%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ/ Gross income from sale of goods and services	625.650.254.882	447.919.156.689	177.731.098.193	40%

Chỉ tiêu/ <i>Items</i>	Từ/ <i>from</i> 01/01/2024 đến/ <i>to</i> 31/12/2024 (VND)	Từ/ <i>from</i> 01/01/2023 đến/ <i>to</i> 31/12/2023 (VND)	Chênh lệch/ <i>Difference</i>	
			Giá trị/ <i>Value</i> (VND)	(%)
Doanh thu hoạt động tài chính/ <i>Financial income</i>	857.627.788.376	1.205.146.434.496	(347.518.646.120)	-29%
Chi phí tài chính/ <i>Financial expenses</i>	7.161.653.882	55.175.821.877	(48.014.167.995)	-87%
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết/ <i>Profit or loss in joint venture, associate</i>	6.729.688.814.900	5.640.068.827.924	1.089.619.986.976	19%
Chi phí bán hàng/ <i>Selling expenses</i>	88.525.929.554	86.359.122.851	2.166.806.703	3%
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ <i>General administration expenses</i>	486.653.689.604	610.664.483.208	(124.010.793.604)	-20%
Chi phí khác/ <i>Other expenses</i>	12.742.802.310	33.383.125.727	(20.640.323.417)	-62%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành/ <i>Current corporate income tax expenses</i>	197.325.867.261	252.009.883.780	(54.684.016.519)	-22%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp/ <i>Net profit after corporate income tax</i>	7.431.722.502.727	6.265.207.695.495	1.166.514.807.232	19%

Lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất từ 01/01/2024 đến 31/12/2024 tăng 19% tương đương 1.166.514.807.232 đồng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết tăng 19% tương đương 1.089.619.986.976 đồng.

Consolidated profit after corporate income tax from January 1, 2024 to December 31, 2024 increased by 19%, equivalent to VND 1,166,514,807,232 compared to the same period last year, mainly due to the increase in Profit or loss in joint venture, associate by 19%, equivalent to VND 1,089,619,986,976.

Trân trọng/Sincerely./.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- BKS, KTNB (để biết);
- Các PTGD;
- CBTT;
- Lưu: VT, TCKT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC/
GENERAL DIRECTOR**



Nguyễn Hoàng Giang

Số: 181 /VEAM-TCKT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

V/v Giải trình ý kiến kiểm toán và biến động LNST
trên BCTC năm 2023 đã được kiểm toán

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Quý cổ đông.

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) với mã chứng khoán VEA giải trình ý kiến kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán độc lập của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (số 399/2024/UHY-BCKT ngày 28/3/2024 về Báo cáo tài chính riêng năm 2023 và số 400/2024/UHY-BCKT ngày 28/3/2024 về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023) và biến động lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán như sau:

I. Giải trình kết luận kiểm toán

1. Báo cáo tài chính riêng

"Tại ngày 31/12/2023, Tổng Công ty chưa đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển là 72.390.660.183 đồng (giá trị trích lập tại ngày 01/01/2023 là 214.484.005 đồng trong tổng số hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển là 93.983.707.857 đồng)..."

Đối với một số mặt hàng tồn kho ứ đọng từ nhiều năm trước (thời kỳ công ty TNHH) và chậm luân chuyển, tại thời điểm lập báo cáo, VEAM chưa hoàn thành việc khảo sát trên thị trường các sản phẩm cùng loại để có cơ sở đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn đọng.

"Tổng Công ty chưa đánh giá khả năng suy giảm giá trị khoản đầu tư vào Công ty con - Công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị Toàn bộ ("Matexim") theo các ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2023 của Matexim, trong đó bao gồm vấn đề ngoại trừ các khoản chi phí lãi vay, khấu hao, tiền thuê đất của Nhà máy sắt xộp ngừng hoạt động từ năm 2015 và Chi nhánh Bắc Kạn đang được phản ánh trên khoản mục chi phí trả trước và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang với giá trị là 453.134.333.347 đồng."

Chi phí trả trước dài hạn tại Công ty Matexim chủ yếu là chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí lãi vay và một số chi phí khác của Nhà máy sắt xộp phát sinh từ các năm trước. Hiện nay, Nhà máy sắt xộp đang gặp khó khăn phải dừng sản xuất nên chưa đánh giá được các khoản mục chi phí liên quan. Công ty Matexim đang xem xét



cơ cấu lại sản phẩm đầu ra. Kế hoạch tăng vốn tại Công ty Matexim được thực hiện từng bước theo đúng quy định pháp luật và đảm bảo quyền lợi cao nhất cho VEAM.

“Tổng Công ty chưa đánh giá khả năng suy giảm giá trị khoản đầu tư vào Công ty con - Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo (“VEAMTHD”) theo các ý kiến ngoại trừ tại Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2023 của VEAMTHD, trong đó bao gồm vấn đề ngoại trừ về các khoản công nợ phải thu quá hạn chưa trích lập dự phòng với giá trị là 43.559.719.374 đồng, hàng tồn kho tồn đọng với giá trị 10 tỷ đồng (chủ yếu là các hàng tồn kho phát sinh từ trước thời điểm Công ty mẹ thực hiện Cổ phần hóa) chưa được xác định giá trị thuần có thể thực hiện được và xem xét trích lập dự phòng.”

Công ty VEAMTHD đã thực hiện gửi đối chiếu nợ phải thu đến tất cả khách hàng, tuy nhiên một số khách hàng chưa phản hồi và khách hàng vẫn đang thực hiện thanh toán nên chưa đủ cơ sở để trích lập dự phòng. Công ty VEAMTHD đã thành lập Ban thu hồi công nợ và tích cực triển khai thu hồi nợ. Công ty VEAMTHD đang tìm hiểu các sản phẩm tương tự trên thị trường để xác định giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho làm cơ sở trích lập dự phòng.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất

“Tại ngày 31/12/2023, Tổng Công ty chưa đánh giá khả năng thu hồi đối với các khoản phải thu đã quá hạn thanh toán với giá trị 44.173.318.013 đồng, tại ngày 01/01/2023 là 166.081.816.385 đồng (bao gồm các khoản phải thu về gốc và lãi hỗ trợ vốn là 121.192.143.608 đồng)...”

Các khoản nợ phải thu trên phát sinh tại Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo và Viện Công Nghệ. Các đơn vị đã thực hiện gửi đối chiếu nợ phải thu đến tất cả khách hàng, tuy nhiên một số khách hàng chưa phản hồi và khách hàng vẫn đang thực hiện thanh toán nên chưa đủ cơ sở để trích lập dự phòng. Các đơn vị đã thành lập Ban thu hồi công nợ và tích cực triển khai thu hồi nợ.

“Tại ngày 31/12/2023, Tổng Công ty trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho là 739.372.385 đồng trong tổng giá trị hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển là 106.818.758.390 đồng (giá trị đã trích lập tại ngày 01/01/2023 là 1.007.856.390 đồng trong tổng giá trị hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển là 123.814.327.969 đồng)...”

Đối với một số mặt hàng tồn kho ứ đọng từ nhiều năm trước (thời kỳ công ty TNHH) và chậm luân chuyển tại Công ty mẹ và các Công ty con, tại thời điểm lập báo cáo, các đơn vị chưa hoàn thành việc khảo sát trên thị trường các sản phẩm cùng loại để có cơ sở đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn đọng.

“Tại ngày 31/12/2023, một số khoản chi phí treo lại chờ xử lý với giá trị là 456.927.529.750 đồng (bao gồm: chi phí lãi vay, khấu hao, tiền thuê đất của Nhà máy sắt xấp ngừng hoạt động từ năm 2015 và Chi nhánh Bắc Kạn của Công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị Toàn bộ (“Matexim”) là 453.134.333.347 đồng) đang được phản ánh trên khoản mục chi phí trả trước và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang...”

Chi phí trả trước dài hạn tại Công ty Matexim chủ yếu là chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí lãi vay và một số chi phí khác của Nhà máy sắt xấp phát sinh từ các năm trước. Hiện nay, Nhà máy sắt xấp đang gặp khó khăn phải dừng sản xuất nên

chưa đánh giá được các khoản mục chi phí liên quan. Công ty Matexim đang xem xét cơ cấu lại sản phẩm đầu ra. Kế hoạch tăng vốn tại Công ty Matexim được thực hiện từng bước theo đúng quy định pháp luật và đảm bảo quyền lợi cao nhất cho VEAM.

II. Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế

1. Báo cáo tài chính riêng

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023 tại Báo cáo tài chính riêng (Công ty mẹ) đã được kiểm toán thay đổi như sau:

Bảng 1: Biến động kết quả hoạt động kinh doanh Công ty mẹ năm 2023

CHỈ TIÊU	Năm 2023	Năm 2022	Chênh lệch	
	(VND)	(VND)	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
Doanh thu thuần về BH & CCDV	318.486.100.510	533.178.199.478	(214.692.098.968)	-40%
Giá vốn hàng bán	431.133.154.018	495.774.401.813	(64.641.247.795)	-13%
Lợi nhuận gộp về BH & CCDV	(112.647.053.508)	37.403.797.665	(150.050.851.173)	-401%
Doanh thu hoạt động tài chính	7.940.178.190.700	5.918.037.483.862	2.022.140.706.838	34%
Chi phí tài chính	52.022.398.478	7.331.509.300	44.690.889.178	610%
Chi phí bán hàng	22.231.365.193	27.242.351.489	(5.010.986.296)	-18%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	776.592.830.937	165.250.801.414	611.342.029.523	370%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	6.760.833.309.328	5.623.954.112.340	1.136.879.196.988	20%

Lợi nhuận sau thuế TNDN Công ty mẹ năm 2023 tăng 20% tương đương 1.136.879.196.988 đồng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do:

- Lợi nhuận gộp về BH & CCDV giảm 401% tương đương 150.050.851.173 đồng so với cùng kỳ năm trước (phần lớn là do chi phí trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho tăng);

- Doanh thu hoạt động tài chính (cổ tức, lợi nhuận được chia từ các đơn vị có vốn góp của VEAM, lãi tiền gửi ngân hàng) tăng 34% tương đương 2.022.140.706.838 đồng;

- Chi phí tài chính tăng 610% tương đương 44.690.889.178 đồng (phần lớn là do Chi phí lãi vay tăng);

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 370% tương đương 611.342.029.523 đồng (phần lớn là do Dự phòng nợ phải thu khó đòi tăng).

2. Báo cáo tài chính hợp nhất

Bảng 2: Biến động kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2023

CHỈ TIÊU	Năm 2023 (VND)	Năm 2022 (VND)	Chênh lệch	
			Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
Doanh thu thuần về BH & CCDV	3.806.390.374.368	4.747.467.433.565	(941.077.059.197)	-20%
Giá vốn hàng bán	3.358.471.217.679	4.096.262.565.072	(737.791.347.393)	-18%
Lợi nhuận gộp về BH & CCDV	447.919.156.689	651.204.868.493	(203.285.711.804)	-31%
Doanh thu hoạt động tài chính	1.205.146.434.496	818.416.324.015	386.730.110.481	47%
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	5.640.068.827.924	6.984.974.842.304	(1.344.906.014.380)	-19%
Chi phí bán hàng	86.359.122.851	105.210.189.883	(18.851.067.032)	-18%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	610.664.483.208	561.525.478.760	49.139.004.448	9%
Thu nhập khác	9.583.134.644	99.565.054.949	(89.981.920.305)	-90%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	252.009.883.780	179.800.721.057	72.209.162.723	40%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	6.265.207.695.495	7.665.420.318.971	(1.400.212.623.476)	-18%

Lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất năm 2023 giảm 18% tương đương 1.400.212.623.476 đồng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do:

- Lợi nhuận gộp về BH & CCDV giảm 31% tương đương 203.285.711.804 đồng so với cùng kỳ năm trước (*phần lớn là do chi phí trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho tăng*);

- Doanh thu hoạt động tài chính (*phần lớn là lãi tiền gửi ngân hàng*) tăng 47% tương đương 386.730.110.481 đồng so với cùng kỳ năm trước;

- Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết giảm 19% tương đương 1.344.906.014.380 đồng so với cùng kỳ năm trước;

- Thu nhập khác giảm 90% tương đương 89.981.920.305 đồng so với cùng kỳ năm trước.

Trên đây là giải trình ý kiến kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán độc lập của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY và biến động lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

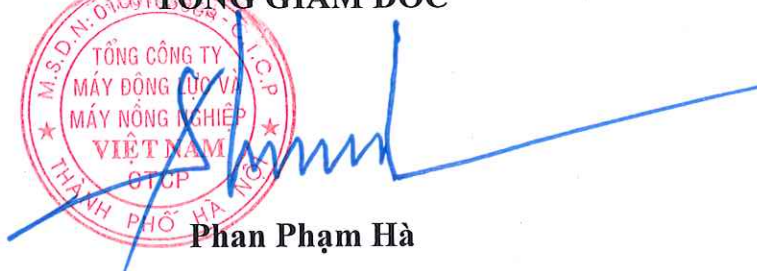
Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- Ban kiểm soát;
- CBTT;
- Lưu: VT, TCKT.

TỔNG GIÁM ĐỐC




Phan Phạm Hà

Số: 219 /VEAM-TCKT

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2023

V/v Giải trình ý kiến kiểm toán và biến động LNST
trên BCTC năm 2022 đã được kiểm toán

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Quý cổ đông.

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) với **mã chứng khoán VEA** giải trình ý kiến kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (số 316/2023/UHY-BCKT ngày 30/3/2023 về Báo cáo tài chính riêng năm 2022 và số 317/2023/UHY-BCKT ngày 30/3/2023 về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022) và biến động lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán như sau:

I. Giải trình ý kiến kiểm toán

1. Báo cáo tài chính riêng

"Tại ngày 31/12/2022, Tổng Công ty chưa đánh giá khả năng thu hồi đối với khoản phải thu khác ngắn hạn về các khoản hỗ trợ vốn cho các đơn vị thành viên đã quá hạn thanh toán với tổng số dư là 602.421.304.014 đồng (bao gồm phải thu về lãi hỗ trợ vốn là 75.116.107.335 đồng), tại ngày 01/01/2022 là 606.904.351.408 đồng (bao gồm phải thu về lãi hỗ trợ vốn là 74.571.904.729 đồng)..."

Các khoản phải thu hỗ trợ vốn này phát sinh từ nhiều năm trước đây (hỗ trợ cho các công ty con và công ty liên kết của VEAM). Trong đó: Công ty Cổ phần Vật tư và thiết bị toàn bộ nợ 274.047.837.417 đồng vay đầu tư, nợ lãi 30.929.912.783 đồng, Công ty đang thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ để có nguồn trả nợ VEAM và tái cơ cấu, riêng đối với hoạt động khai thác mỏ đã tiến hành sản xuất trở lại. Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại VEAM nợ 129.282.750.000 đồng, nợ lãi 3.511.092.781 đồng, hiện công ty đang có những khoản phải thu lớn nên nợ quá hạn VEAM. Công ty TNHH MTV Máy kéo và Máy nông nghiệp nợ 26.248.346.742 đồng, công ty đang gặp khó khăn về sản phẩm và thị trường nên chưa trả nợ được. Công ty Cổ phần Matexim Hải Phòng nợ gốc 84.000.000.000 đồng, nợ lãi 32.887.947.904 đồng, hiện công ty vẫn đang hoạt động và có một số khó khăn về các khoản đầu tư dài hạn nên chưa trả nợ VEAM. Số nợ của các đơn vị khác còn lại (nợ gốc 13.726.262.520 đồng, nợ lãi 7.787.153.867 đồng), các công ty vẫn đang thực hiện trả nợ dần. VEAM đã thành lập Ban thu hồi công nợ và tích cực thu hồi nợ; thực hiện phối hợp với các đơn vị xây dựng phương án, đưa ra các giải pháp để tối đa khoản trả nợ cho VEAM. Đồng thời, VEAM đang rà soát, xem xét tính pháp lý các khoản hỗ trợ vốn để có cơ sở trích lập dự phòng theo quy định pháp luật.

“Tại 31/12/2022, Tổng Công ty trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho là 214.484.005 đồng trong tổng giá trị hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển là 93.983.707.857 đồng (giá trị đã trích lập tại ngày 01/01/2022 là 223.935.974 đồng trong tổng số hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển là 99.885.938.816 đồng)...”

Đối với một số mặt hàng tồn kho ứ đọng từ nhiều năm trước (thời kỳ công ty TNHH) và chậm luân chuyển, tại thời điểm lập báo cáo, VEAM chưa hoàn thành việc khảo sát trên thị trường các sản phẩm cùng loại để có cơ sở đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn đọng.

“Tổng Công ty chưa đánh giá khả năng suy giảm giá trị khoản đầu tư vào Công ty con - Công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị Toàn bộ (“Matexim”) theo các ý kiến ngoại trừ tại Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2022 của Matexim, trong đó bao gồm vấn đề ngoại trừ các khoản chi phí lãi vay, khấu hao, tiền thuê đất của Nhà máy sắt xếp ngừng hoạt động từ năm 2015 và Chi nhánh Bắc Kạn đang được phản ánh trên khoản mục chi phí trả trước và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang với trị giá là 403.207.548.748 đồng.”

Chi phí trả trước dài hạn tại Công ty Matexim chủ yếu là chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí lãi vay và một số chi phí khác của Nhà máy sắt xếp phát sinh từ các năm trước. Hiện nay, Nhà máy sắt xếp đang gặp khó khăn phải dừng sản xuất nên chưa đánh giá được các khoản mục chi phí liên quan. Công ty Matexim đang xem xét cơ cấu lại sản phẩm đầu ra. Kế hoạch tăng vốn tại Matexim được thực hiện từng bước theo đúng quy định pháp luật và đảm bảo quyền lợi cao nhất cho VEAM.

“Tổng Công ty chưa đánh giá khả năng suy giảm giá trị khoản đầu tư vào Công ty con - Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo (“VEAMTHD”) theo các ý kiến ngoại trừ tại Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2022 của VEAMTHD, trong đó bao gồm vấn đề ngoại trừ về các khoản công nợ phải thu quá hạn chưa trích lập dự phòng với giá trị là 43.933.791.638 đồng (trong đó các khoản công nợ quá hạn trên 3 năm là 43.230.454.372 đồng, giá trị ước tính lũy kế cần trích lập đến ngày 31/12/2022 là 43.694.068.948 đồng), giá trị hàng tồn kho tồn đọng với giá trị 12,97 tỷ đồng (chủ yếu là các hàng tồn kho phát sinh từ trước thời điểm Công ty mẹ Cổ phần hóa) chưa được xác định giá trị thuần có thể thực hiện được và xem xét trích lập dự phòng, chưa phân bổ hết đề tài “Nâng cao chất lượng và cải tiến kiểu dáng các loại động cơ Diesel” đã được quyết toán từ năm 2018 với giá trị còn lại là 3.793.196.403 đồng.”

Công ty VEAMTHD đã thực hiện gửi đối chiếu nợ phải thu đến tất cả khách hàng, tuy nhiên một số khách hàng chưa phản hồi và khách hàng vẫn đang thực hiện thanh toán nên chưa đủ cơ sở để trích lập dự phòng. Công ty VEAMTHD đang tìm hiểu các sản phẩm tương tự trên thị trường để xác định giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho làm cơ sở trích lập dự phòng. Trong năm 2022, Công ty VEAMTHD đã phân bổ một phần chi phí thực hiện đề tài đề nêu trên.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất

“Tại ngày 31/12/2022, Tổng Công ty chưa đánh giá khả năng thu hồi đối với các khoản phải thu đã quá hạn thanh toán với giá trị 166.081.816.385 đồng (bao gồm các khoản phải thu về gốc và lãi hỗ trợ vốn là 121.192.143.608 đồng), tại ngày

01/01/2022 là 165.547.038.758 đồng (bao gồm các khoản phải thu về gốc và lãi hỗ trợ vốn là 122.595.971.370 đồng)..."

Các khoản phải thu này là khoản hỗ trợ vốn phát sinh từ nhiều năm trước đây (hỗ trợ cho công ty liên kết của VEAM) tại Công ty mẹ và phải thu tại một số Công ty con. Trong đó: Công ty Cổ phần Matexim Hải Phòng nợ gốc 84.000.000.000 đồng, nợ lãi 32.887.947.904 đồng, hiện công ty vẫn đang hoạt động và có một số khó khăn về các khoản đầu tư dài hạn nên chưa trả nợ VEAM, các công ty còn lại vẫn đang thực hiện trả nợ dần. VEAM đã thành lập Ban thu hồi công nợ và tích cực thu hồi nợ; thực hiện phối hợp với các đơn vị xây dựng phương án, đưa ra các giải pháp để tối đa khoản trả nợ cho VEAM. Đồng thời, VEAM đang rà soát, xem xét tính pháp lý các khoản hỗ trợ vốn để có cơ sở trích lập dự phòng theo quy định pháp luật.

"Tại ngày 31/12/2022, Tổng Công ty trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho là 1.007.856.390 đồng trong tổng giá trị hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển là 123.814.327.969 đồng (giá trị đã trích lập tại ngày 01/01/2022 là 223.935.974 đồng trong tổng số hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển với giá trị là 133.751.043.957 đồng)..."

Đối với một số mặt hàng tồn kho ứ đọng từ nhiều năm trước (thời kỳ công ty TNHH) và chậm luân chuyển, tại thời điểm lập báo cáo, VEAM chưa hoàn thành việc khảo sát trên thị trường các sản phẩm cùng loại để có cơ sở đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn đọng.

"Tại ngày 31/12/2022, một số khoản chi phí treo lại chờ xử lý với giá trị là 407.000.745.151 đồng (bao gồm: chi phí lãi vay, khấu hao, tiền thuê đất của Nhà máy sắt xộp ngừng hoạt động từ năm 2015 và Chi nhánh Bắc Kạn của Công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị Toàn bộ ("Matexim") là 403.207.548.748 đồng) đang được phản ánh trên khoản mục chi phí trả trước và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang..."

Chi phí trả trước dài hạn tại Công ty Matexim chủ yếu là chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí lãi vay và một số chi phí khác của Nhà máy sắt xộp phát sinh từ các năm trước. Hiện nay, Nhà máy sắt xộp đang gặp khó khăn phải dừng sản xuất nên chưa đánh giá được các khoản mục chi phí liên quan. Công ty Matexim đang xem xét cơ cấu lại sản phẩm đầu ra. Kế hoạch tăng vốn tại Matexim được thực hiện từng bước theo đúng quy định pháp luật và đảm bảo quyền lợi cao nhất cho VEAM.

II. Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế

Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của VEAM đã được kiểm toán biến động như sau:

Biến động kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2022

CHỈ TIÊU	Năm 2022 (Đã kiểm toán)	Năm 2021 (Đã kiểm toán)	Chênh lệch	
	(VND)	(VND)	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
Doanh thu thuần về BH & CCDV	4.747.467.433.565	4.019.247.444.489	728.219.989.076	18%
Giá vốn hàng bán	4.096.262.565.072	3.453.276.594.941	642.985.970.131	19%
Lợi nhuận gộp về BH & CCDV	651.204.868.493	565.970.849.548	85.234.018.945	15%

CHỈ TIÊU	Năm 2022 (Đã kiểm toán)	Năm 2021 (Đã kiểm toán)	Chênh lệch	
	(VND)	(VND)	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
Doanh thu hoạt động tài chính	818.416.324.015	713.213.251.305	105.203.072.710	15%
Chi phí tài chính	23.095.462.871	6.517.890.704	16.577.572.167	254%
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	6.984.974.842.304	5.177.222.314.788	1.807.752.527.516	35%
Chi phí bán hàng	105.210.189.883	74.259.936.535	30.950.253.348	42%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	561.525.478.760	418.958.547.632	142.566.931.128	34%
Thu nhập khác	99.565.054.949	15.690.537.220	83.874.517.729	535%
Chi phí khác	20.280.945.456	32.677.678.575	(12.396.733.119)	-38%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	7.665.420.318.971	5.792.240.681.615	1.873.179.637.356	32%

Lợi nhuận sau thuế trên BCTC hợp nhất năm 2022 tăng 32% tương đương 1.873.179.637.356 đồng so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do lợi nhuận sau thuế theo tỷ lệ sở hữu của VEAM tại công ty liên doanh, liên kết (*Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết*) tăng 35% tương đương 1.807.752.527.516 đồng.

Trên đây là giải trình ý kiến kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán độc lập của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY và biến động lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

Trân trọng báo cáo./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để b/c);
- Ban kiểm soát;
- Đăng website VEAM;
- Lưu: VT, TCKT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phan Phạm Hà